

Bản án số: 12/2023/HS-ST
Ngày 15-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN, TỈNH AN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Bé Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Quốc Sử;

Bà Đặng Thị Mỹ Hương.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Huỳnh Trung Hiếu – Thư ký Tòa án, của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên tham gia phiên tòa:** Ông Võ Phan Hưng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2023, đối với bị cáo:

Lâm Phương Đ, sinh ngày 11 tháng 7 năm 1981; tại thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Nghề nghiệp: Không. Địa chỉ nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm B, phường BK, thành phố LX, tỉnh An Giang. Nơi ở hiện tại: Tổ 9, khóm BĐ5, phường BĐ, thành phố LX, tỉnh An Giang; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật; Trình độ học vấn: 10/12; Cha: Lâm Phương B (chết); Mẹ: Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1959; Bị cáo có 02 anh em; Bị cáo thứ nhất; Bị cáo có vợ là Tô Phan Trà M, sinh năm 1984 (đã ly hôn). Có 01 con sinh năm 2001.

Quá trình nhân thân: Từ nhỏ đến lớn sống chung với cha mẹ, đi học hết lớp 10 thì nghỉ. Ngày 05/6/2006 bị UBND thành phố Long Xuyên ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh thời hạn 01 năm, đã chấp hành xong quyết định. Ngày 19/12/2008 bị Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xử phạt 08 năm tù về tội “cướp giật tài sản”, đến ngày 29/8/2014 chấp hành xong hình phạt, đã chấp hành xong bản án.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 24 tháng 10 năm 2022 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Long Xuyên. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh **Nguyễn Trung Â**, sinh năm 1990 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm BD2, phường BD, thành phố LX, tỉnh An Giang

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông **Phan Vũ S**, sinh năm 1980 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm BK6, phường BK, thành phố LX, tỉnh An Giang.

2/ Anh **Huỳnh Trung H**, sinh năm 1995 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 18, ấp MA, xã MHH, thành phố LX, tỉnh An Giang.

3/ Anh **Hĩa Văn Th**, sinh năm 1992 (Có mặt)

Địa chỉ: Đường T, phường V, thành phố C, tỉnh An Giang.

Người làm chứng:

1/ Bà **Nguyễn Thị Đ**, sinh năm 1959 (Có mặt)

2/ Chị **Trần Thị Kim X**, sinh năm 1994 (Vắng mặt)

3/ Ông **Lê Thanh L** (Vắng mặt)

4/ Ông **Bùi Thành Đ**, sinh năm 1975 (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ ngày 27 tháng 3 năm 2022 sau khi chơi game bắn cá tại phường Mỹ Phước, bị cáo Lâm Phương Đ nhờ Huỳnh Trung H chở về nhà ở phường Bình Đức thành phố Long Xuyên thì H đồng ý. Khi H điều khiển xe mô tô biển số 67H3-7885 chở bị cáo qua tiệm cắt tóc Vàng Ấ ở khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên thì bị cáo nhìn thấy trước tiệm có dựng một xe mô tô biển số 67F2-2715 nhưng không rút chìa khóa nên bị cáo nảy sinh ý định lấy trộm xe. Thực hiện ý định này, bị cáo kêu H điều khiển xe mô tô quay lại tiệm cắt tóc Vàng Ấ cho bị cáo vào mượn tiền người quen. Sau đó, bị cáo đến lấy trộm xe mô tô 67F2-2715, khi điều khiển xe chạy đi thì bị chị Trần Thị Kim X nhìn thấy. Lúc này, chị Xuyên đến đánh thức anh Nguyễn Trung Ấ là chủ xe mô tô đang ngủ trên ghế đá cách nơi đậu xe khoảng 03 mét. Anh Ấ nhờ chị Xuyên điều khiển xe mô tô chở đuổi theo bị cáo nhưng không kịp nên đến Công an phường Bình Khánh trình báo.

Riêng bị cáo sau khi lấy được xe thì điều khiển xe về nhà và cho bà Nguyễn Thị Đ (mẹ của bị cáo) biết việc bị cáo lấy trộm xe, nên bà Diễm đem xe này đến giao nộp cho Công an phường Bình Khánh.

** Vật chứng và tài sản thu giữ gồm:*

Xe mô tô biển số 67F2-2715, số khung C100MN0010026 số máy C100MNE 0010026;

Xe mô tô biển số 67H3-7885 số khung VH110201001411 số máy 1P53FMH10059636.

* Kết luận về việc xác định giá trị tài sản số 46/KL.HĐ ngày 06 tháng 04 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Long Xuyên xác định: Xe mô tô hai bánh, biển số 67F2- 2715 nhãn hiệu Honda Dream Thái Lan, số máy C100MNE001026, số khung C100MNE001026 trị giá 14.000.000 (Mười bốn triệu) đồng.

* Kết luận số 46 KL-KTHS (KT-GT) ngày 01 tháng 6 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự. Công an tỉnh hình sự xác định:

+ Xe mô tô biển số 67F2-2715, số khung C100MN0010026, số máy C100MN E0010026, số khung, số máy của xe mô tô màu xanh, mang biển số 67F2-2715 gửi giám định không bị đục sửa, không bị cắt hàn, không bị hoen gỉ, không bị tẩy xóa;

+ Xe mô tô biển số 67H3-7885, số khung VH110201001411, số máy 1P53F MH10059636, số khung của xe mô tô màu xanh mang biển số 67H3-7885 gửi giám định số khung bị cắt hàn; số máy không bị đục sửa, không bị cắt hàn, không bị hoen gỉ, không bị tẩy xóa.

* Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 27 tháng 4 năm 2022 của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh An Giang xác định:

+ Xe ô tô biển số 67F2- 2715 số khung C100MN0010026; Số máy C100MNE0010026, chủ xe Lê Thanh L, địa chỉ Ấp Bình An 2, xã An Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang;

+ Xe mô tô biển số 67H3-7885, số khung 2010001411, số máy 10059636, chủ xe Nguyễn Văn Qu, địa chỉ: Khóm 2, thị trấn Tri Tôn, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang.

Ngày 24 tháng 8 năm 2022, bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên khởi tố bị can và ra Lệnh bắt bị can để tạm giam. Do bị cáo bỏ trốn khỏi nơi cư trú nên bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên ra quyết định truy nã. Đến ngày 24 tháng 10 năm 2022, bị cáo bị bắt giữ theo quyết định truy nã.

Tại cơ quan điều tra bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi lấy trộm xe mô tô như nội dung vụ án đã nêu. Bị cáo không cho H biết ý định của bị cáo quay lại tiệm cắt tóc để bị cáo lấy trộm xe mô tô.

Cáo trạng số 06/CT-VKSLX-HS, ngày 13 tháng 01 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên truy tố bị cáo Lâm Phương Đ về tội “*Trộm cắp tài sản*”, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) (gọi tắt là BLHS năm 2015)

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173 và 38 BLHS năm 2015.

- Áp dụng tình tiết giảm nhẹ “người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, “người bị hại đề nghị miễn trách nhiệm hình sự” quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Đề nghị xử phạt bị cáo từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị tịch thu và tiêu hủy đối với: Xe mô tô biển số 67H3-7885, số khung VH 110201001411, số máy 1P53FMH10059636, do khung bị cắt hàn.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Bị cáo đồng ý kết luận định giá đối với tài sản bị cáo trộm; không khiếu nại gì đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố. Bị cáo không tranh luận với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại Nguyễn Trung Á vắng mặt nhưng tại biên bản ghi lời khai ngày 27/3/2022, 26/4/2022, 20/6/2022 thể hiện nội dung: Anh có bị mất trộm xe mô tô biển số 67F2- 2715 như nội dung vụ án đã nêu trên. Anh Á đã nhận lại xe và không yêu cầu bồi thường thiệt hại. Anh Á đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Huỳnh Trung H vắng mặt nhưng tại biên bản ghi lời khai ngày 27/3/2022 và 15/11/2022 thể hiện nội dung: Anh chứng kiến việc bị cáo dẫn xe mô tô biển số 67F2-2715 chạy đi. Bị cáo không bàn bạc với anh về việc lấy trộm xe mô tô này. Xe mô tô biển số 67H3-7885 là anh mượn của ông Phan Vũ S.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phan Vũ S vắng mặt nhưng tại biên bản ghi lời khai ngày 16/11/2022 thể hiện nội dung: Ông kinh doanh cửa hàng mua bán gas “Sơn Thành”. Ông và Huỳnh Trung H không có quan hệ họ hàng. Ông thuê H làm nhân viên giao gas tại cửa hàng của ông. Xe mô tô biển số 67H3-7885 nhãn hiệu VINA, màu xanh là xe cũ đã qua sử dụng do ông mua lại của con rể ông là Hà Văn Th. Khi mua ông và con rể không làm giấy tờ mua bán, với giá 3.500.000 đồng. Vào chiều 26/3/2022 H có hỏi mượn ông chiếc xe này để chạy về nhà ăn cơm. Ông đồng ý cho H mượn đến khoảng 3 ngày sau thì H cho ông biết xe bị Công an phường Bình Khánh tạm giữ. Do con rể ông không biết việc không được cắt hàn khung xe nên mới kêu thợ làm lại do vậy ông cũng xin Cơ quan Công an cho ông nhận lại xe để làm phương tiện chở gas.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Hà Văn Th trình bày: Vào năm 2015 anh có mua lại xe mô tô biển số 67H3-7885 tại tiệm cầm đồ “Út Tỷ” với giá 6.200.000 đồng bằng giấy tay. Khoảng năm 2018 trong quá trình chở gas chiếc xe bị gãy khung sườn nên anh có đem lại tiệm để hàn lại. Đến năm 2021 anh đã bán chiếc xe này lại cho cha vợ là ông Phan Vũ S với giá 3.500.000 đồng bằng giấy tay. Anh không biết việc khung sườn xe bị gãy hàn lại tiếp tục sử dụng là vi phạm.

Người làm chứng chị Trần Thị Kim X vắng mặt nhưng tại biên bản ghi lời khai ngày 26/3/2022, 27/3/2022, 27/5/2022 và 20/6/2022 thể hiện nội dung:

Vào khoảng 03 giờ 50 phút ngày 27/3/2022 chị đứng cách tiệm hớt tóc “Vàng Ấ” của anh Ấ tại phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang khoảng bốn căn nhà thì nhìn thấy hai người đàn ông ngồi trên xe mô tô không rõ biển số, điều khiển xe chạy ngược chiều khi chạy gần đến chỗ của chị thì quay xe lại để chạy về hướng cầu Trà Ôn của phường Bình Đức. Khi đến chỗ anh Ấ đang ngồi thì người đàn ông ngồi phía sau bước xuống xe và đi bộ cặp lề về hướng anh Ấ đang ngồi, còn người đàn ông phía sau thì tiếp tục điều khiển xe chạy với tốc độ chậm về hướng cầu Trà Ôn. Khi người đàn ông đi bộ đến chỗ anh Ấ thì người đàn ông ngồi lên xe mô tô biển số 67F2-2715 rồi điều khiển xe về hướng cầu Trà Ôn. Lúc này chị mới biết là người đàn ông này lấy trộm xe của anh Ấ nên chị chạy đến chỗ anh Ấ và kêu anh Ấ thức dậy. Chị điều khiển xe chở anh Ấ chạy đuổi theo khi đến gần cây xăng Mê Linh thuộc phường Bình Đức thì gặp người đàn ông chở đôi tượng trộm xe của anh Ấ nên chị và anh Ấ đã chặn xe của người này lại, lúc này anh Ấ hỏi người đàn ông này “xe của tao đâu?” thì người đàn ông nói không biết. Một lúc sau, thì người này thừa nhận là có chở người đàn ông đến chỗ của anh Ấ nhưng không thừa nhận việc lấy trộm xe, nên anh Ấ đưa người này đến Công an phường Bình Khánh để trình báo sự việc.

Người làm chứng bà Nguyễn Thị Đ thể hiện nội dung trình bày: Bà là mẹ ruột của bị cáo Lâm Phương Đ. Khoảng 06 giờ ngày 27/3/2022 con bà điều khiển xe mô tô không rõ biển số về dựng trước nhà. Bà có hỏi xe của ai thì Đại nói xe là do Đại lấy của người khác và kêu bà đem xe đi trả cho chủ xe. Đại cho bà biết xe lấy ở tiệm hớt tóc gần cầu Trà Ôn nên bà điều khiển xe đến tiệm hớt tóc tìm chủ xe để trả xe. Tuy nhiên, vào thời điểm này tiệm đóng cửa nên bà đến Công an phường Bình Khánh giao nộp xe.

Người làm chứng Lê Thanh L vắng mặt nhưng tại biên bản ghi lời khai ngày 02/6/2022 thể hiện nội dung: Trước đây ông có sở hữu một xe mô tô biển số 67F2-2715, nhưng đã bán cách đây 20 năm. Khi bán xe chỉ thỏa thuận miệng không có giấy tờ mua bán xe, không có làm thủ tục sang tên thay đổi chủ sở hữu. Ông không có yêu cầu gì đối với xe mô tô biển số 67F2-2715 do ông đã bán cho người khác.

Người làm chứng ông Bùi Thành Đ vắng mặt nhưng tại biên bản ghi lời khai ngày 17/11/2022 thể hiện nội dung: Ông là chủ tiệm cầm đồ “Út Tỷ” vào năm 2015 ông có mua lại của một xe mô tô biển số 67H3-7885 của người khác. Khi mua thì cả hai chỉ làm giấy tay không có công chứng, chứng thực nhưng do lâu quá nên đã thất lạc giấy tờ. Sau đó, hai tháng thì ông có làm giấy tay bán xe lại cho ông Hĩa Văn Th với giá 6.200.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị hại Nguyễn Trung Ấ; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phan Vũ S, Huỳnh Trung H; người làm chứng Trần Thị Kim X, Lê Thanh L, Bùi Thành Đ vắng mặt được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên quá trình điều tra lời khai của của những người vắng mặt đã được làm rõ. Bị

hại không có yêu cầu bồi thường về dân sự nên căn cứ vào khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

[3.1] Khoảng 04 giờ 00 phút, ngày 27 tháng 3 năm 2022 tại tiệm cắt tóc Vàng Á ở khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang bị cáo Lâm Phương Đ đã có hành vi lấy trộm xe mô tô hai bánh, biển số 67F2- 2715 nhãn hiệu Honda Dream Thái Lan, số máy C100MNE0010026, số khung C100MNE0010026 của Nguyễn Trung Á để ở phía trước tiệm nhưng không rút chìa khóa. Kết luận về việc xác định giá trị tài sản số 46/KL.HĐ ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thành phố Long Xuyên, xác định: Xe mô tô hai bánh, biển số 67F2- 2715 nhãn hiệu Honda Dream Thái Lan, số máy C100MNE0010026, số khung C100MNE0010026 trị giá 14.000.000 (Mười bốn triệu) đồng. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và đồng ý với kết luận về việc định giá đối với tài sản bị cáo lấy trộm. Sự thừa nhận này phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Như vậy, cáo trạng số 06/CT-VKSLX-HS, ngày 13 tháng 01 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3.2] Bị cáo đang trong độ tuổi lao động, có sức khỏe để tự tạo ra thu nhập hợp pháp nuôi sống bản thân nhưng để có tiền tiêu xài nhanh chóng bị cáo lại thực hiện hành vi phạm pháp. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống. Giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tính tiết tăng nặng: Không có.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó, đề nghị của Viện kiểm sát cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, “bị hại đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo” quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Trung Â đã nhận lại tài sản theo biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 01/6/2022 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra công an thành phố Long Xuyên và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 67H3-7885, số khung VH110 201001411, số máy 1P53FMH 10059636. Kết luận giám định số 46/KTHS (KT-GT) ngày 01/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang xác định số khung bị cắt hàn nên không đủ điều kiện để lưu hành do đó cần tịch thu và tiêu hủy.

[8] Đối với Huỳnh Trung H do không biết việc bị cáo Lâm Phương Đ đến tiệm cắt tóc để lấy trộm xe mô tô 67F2 - 2715 và trước đó bị cáo Lâm Phương Đ không bàn bạc với Huỳnh Trung H việc trộm xe nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Huỳnh Trung H về hành vi trộm cắp tài sản là có căn cứ.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo Lâm Phương Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lâm Phương Đ **09 (chín) tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24 tháng 10 năm 2022.

2/ Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lâm Phương Đ phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3/ Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) xe mô tô biển số 67H3-7885, số khung VH110 201001411, số máy 1P53FMH 10059636 (Các vật chứng theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 01 tháng 02 năm 2023 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Long Xuyên và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên).

4/ Căn cứ Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Bị cáo Lâm Phương Đ; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hịa Văn Th được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại Nguyễn Trung Â; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến Phan Vũ S, Huỳnh Trung H được quyền kháng cáo trong

thời hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-THA, TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND TP. Long Xuyên;
- Chi cục THADS TP. Long Xuyên;
- Nhà tạm giữ - CA TP. Long Xuyên;
- Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an TPLX;
- Sở Tư pháp tỉnh AG;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu VP;
- Lưu HS./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Bé Thu